

Số: 31/BC-HĐND

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh (đợt 1) năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 06/TB-HĐND ngày 29/01/2026, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh tiến hành thẩm tra dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh (đợt 1) năm 2026 kèm theo các tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 30/01/2026 và số 406/TTr-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

1. Về sự cần thiết và thẩm quyền thông qua

Căn cứ quy định tại: khoản 2 Điều 14¹, Điều 79 Luật Đất đai năm 2024; khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Điều 20 Luật Lâm nghiệp năm 2017 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15²), khoản 6 Điều 70 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm³; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là đúng thẩm quyền và cần thiết, làm cơ sở triển khai thực hiện các dự án, công trình phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; cụ thể hóa quy hoạch

¹ “2. Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện quyền thông qua quy hoạch sử dụng đất của địa phương mình trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông qua việc thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng của địa phương theo thẩm quyền; thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo thẩm quyền quy định của Luật này; quyết định bảng giá đất; giám sát việc thi hành pháp luật về đất đai tại địa phương;”

² Quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương, điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này;”.

³ Quy định: “Đối với dự án có đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, nhưng trong quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư dự án chưa có nội dung dự kiến quy mô diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng rừng hoặc thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phân cấp cho bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định này”.

tỉnh, các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực,... đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2026.

Đồng thời, việc hủy bỏ các công trình, dự án thu hồi đất quá 02 năm đã được UBND tỉnh phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện nhưng chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất theo các quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024⁴; hủy bỏ các dự án quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đến nay không triển khai thực hiện là cần thiết và đảm bảo thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15⁵.

2. Về nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua: **(i)** danh mục thu hồi đất đối với **32** dự án, công trình để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng; **(ii)** quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với **15** dự án, công trình; **(iii)** điều chỉnh diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với **03** dự án, công trình; **(iv)** hủy bỏ **01** dự án, công trình thu hồi đất tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 và hủy bỏ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với **01** dự án, công trình tại Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Về kết quả thẩm tra

3.1. Về hồ sơ, quy trình thẩm định của cơ quan chuyên môn

Các dự án trình thông qua danh mục nhà nước thu hồi đất đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, đánh giá về sự cần thiết⁶, đảm bảo đúng đối tượng, đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt quy hoạch các lớp; phù hợp quy định tại theo khoản 2⁷ Điều 2 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-

⁴ “7. Diện tích đất được xác định trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thu hồi để thực hiện dự án hoặc phải chuyển mục đích sử dụng đất mà sau 02 năm liên tục được xác định trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất thì cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện phải xem xét, đánh giá điều chỉnh, hủy bỏ và phải công bố công khai việc điều chỉnh, hủy bỏ việc thu hồi đất hoặc hủy bỏ việc chuyển mục đích sử dụng đất đối với phần diện tích đất được xác định trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện...”.

⁵ Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: “d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”

⁶ Một số dự án công trình cần thiết phải triển khai ngay để giải quyết các khó khăn về giao thông trong mùa mưa lũ (các ngầm tràn tại xã Thống Nhất, Đường Hoa...); đầu tư xây dựng, nâng cấp các trường bán trú tại các xã biên giới; tạo quỹ đất tái định cư tại các xã, phường để chủ động trong công tác giải phóng mặt bằng sau khi hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; cải tạo, chỉnh trang nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị theo chủ đề công tác năm 2026 của tỉnh...

⁷ “2. Cơ quan, người có thẩm quyền căn cứ vào quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 hoặc chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh được phân bổ đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp hoặc quy hoạch được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn để thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai”

CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ để tháo gỡ, xử lý các vướng mắc triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh, do đó đủ điều kiện trình HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Các dự án quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đã được Hội đồng thẩm định của Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định⁸ và có Báo cáo thẩm định⁹ theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm¹⁰. Theo đó, tại Báo cáo thẩm định và Tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh đã khẳng định các dự án đã đảm bảo tính hợp lệ, chính xác, đầy đủ của thành phần hồ sơ; đảm bảo các nguyên tắc, căn cứ theo quy định của pháp luật lâm nghiệp, hiện trạng, nguồn gốc hình thành rừng, loại rừng v.v.... đủ điều kiện để trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

3.2. Một số nội dung đề nghị UBND tỉnh giải trình làm rõ

Qua thảo luận tại các phiên họp thẩm tra¹¹, Tập thể Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo giải trình một số nội dung liên quan đối với 06/32 dự án thu hồi đất, 08/15 dự án quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng và 01/1 dự án công trình hủy bỏ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, cụ thể:

(1) Dự án thu hồi đất: Khu Thương mại, tài chính, lưu chuyển hàng hóa, kho bãi, sản xuất tại khu vực hai bên đường dẫn cầu Bắc Luân II, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh) do dự án đã hết thời gian thực hiện giải phóng mặt bằng theo Giấy chứng nhận đầu tư được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 12/01/2018¹²;

(2) Quy mô diện tích sử dụng đất của 06 dự án trường phổ thông nội trú, đảm bảo tránh lãng phí đất đai, phù hợp với quy mô học sinh, lớp học và phương án quản lý, vận hành sau đầu tư (trong đó có 03 dự án trình đồng thời quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác¹³);

⁸ Theo Quyết định số 980/QĐ-SNN&MT ngày 04/7/2025.

⁹ Báo cáo thẩm định số 35/BC-SNN&MT-HCC ngày 20/01/2026; Tờ trình số 92/TTr-SNNMT ngày 22/01/2026; Các văn bản: số 1122/SNNMT-KL ngày 26/01/2026; số 1220/SNNMT-KL ngày 28/01/2026 và số 1306/SNNMT-KL ngày 29/01/2026.

¹⁰ Quy định: “Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định và hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Hồ sơ, gồm: Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Mẫu số 20 Phụ lục IIA ban hành kèm theo Nghị định này; báo cáo kết quả thẩm định theo Mẫu số 19 Phụ lục IIA ban hành kèm theo Nghị định này; hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều này”

¹¹ Trong các ngày 31/01/2026 và ngày 04/2/2026.

¹² Trong đó quy định: Tiến độ GPMB: 3 năm kể từ năm 2018-2020; Tiến độ xây dựng: 10 năm kể từ 2018-2027.

¹³ Gồm: (1) Trường phổ thông nội trú TH&THCS Bình Liêu quy hoạch 10,95ha (mở rộng thêm mở rộng thêm 9,28ha; giai đoạn 1 mở rộng 1,388 ha so với hiện trạng); (2) Trường phổ thông nội trú TH&THCS Hoàn Mỹ, xã Hoàn Mỹ quy hoạch 8,09ha (mở rộng thêm so với hiện trạng 6,25ha; giai đoạn 1 mở rộng 1,53ha) và 03 dự án trình đồng thời quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng; (3) Trường phổ thông nội trú TH&THCS

(3) Đối với 03 đề án thăm dò khoáng sản quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác¹⁴: làm rõ thành phần hồ sơ theo quy định của pháp luật về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư làm căn cứ pháp lý trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ¹⁵ và tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác được quy định tại Điều 18 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ¹⁶;

(4) Đối với Dự án Mở rộng khu bến bãi tại Km3 + Km 4, sông Ka Long, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái đề xuất hủy bỏ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Nguyên nhân, trách nhiệm chậm triển khai Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, đến nay đã quá thời hạn 24 tháng.

3.3. Kiến nghị, đề xuất

Trên cơ sở báo cáo giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, UBND các địa phương tại các phiên họp thẩm tra và tại các Văn bản số 424/UBND-TC ngày 31/01/2026 và số 481/UBND-XDMT ngày 04/02/2026 của UBND tỉnh; Tập thể Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản đồng tình đối với các nội dung giải trình: **(1)** Tiến độ thực hiện Dự án Khu Thương mại, tài chính, lưu chuyển hàng hóa, kho bãi, sản xuất tại khu vực hai bên đường dẫn cầu Bắc Luân II, phường Hải Hòa vẫn đảm bảo thời gian thực hiện dự án theo Giấy chứng nhận đầu tư (đến hết năm 2027); **(2)** Đề nghị điều chỉnh giảm diện tích thu hồi đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng đối với 03 dự án trường học¹⁷ (cùng hồ sơ trích lục thu hồi đất và hồ sơ thuyết minh báo cáo hiện trạng rừng, bản đồ kèm theo) do UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các xã

Quảng Sơn xã Đường Hoa quy hoạch 7,8ha (mở rộng thêm khoảng 6,9ha so với hiện trạng); (4) Dự án Xây dựng trường Phổ thông Nội trú TH&THCS Quảng Đức tại xã Quảng Đức quy hoạch 9,87ha (mở rộng thêm 8,22ha so với hiện trạng); (5) Trường phổ thông nội trú TH&THCS Đồng Tâm quy hoạch 7,07ha (mở rộng thêm 3,82 ha so với hiện trạng);

¹⁴ Gồm: (1) Đề án thăm dò than khu cánh gà - mỏ vàng danh thuộc phường Yên Tử và phường Vàng Danh; (2) Đề án thăm dò khoáng sản than tại khu vực mỏ Nam Mẫu, phường Yên Tử; (3) Đề án thăm dò than khu cánh gà - mỏ vàng danh thuộc phường Yên Tử và phường Vàng Danh,

¹⁵ Quy định: “Bản sao văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định phê duyệt dự án đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, dầu khí và pháp luật khác có liên quan; báo cáo đề xuất dự án đầu tư công khẩn cấp hoặc quyết định phê duyệt chương trình, mục tiêu quốc gia hoặc quyết định chủ trương đầu tư dự án trong đó có dự án thành phần đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án theo quy định của Luật Đầu tư công”

¹⁶ Quy định: “Tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác: ... d) Dự án cấp thiết để phát triển kinh tế - xã hội, gồm các.... dự án thăm dò, khai thác khoáng sản được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản”.

¹⁷ Gồm: (1) Trường phổ thông nội trú TH&THCS Quảng Sơn xã Đường Hoa đề xuất diện tích thực hiện là 4,72ha; (2) Dự án Xây dựng trường Phổ thông Nội trú TH&THCS Quảng Đức tại xã Quảng Đức đề xuất diện tích thực hiện là 4,73ha); (3) Trường phổ thông nội trú Tiểu học và THCS Đồng Tâm xã Lục Hồn đề xuất diện tích thực hiện là 4,9ha. Đối với 02 Trường phổ thông nội trú TH&THCS Bình Liêu và Trường phổ thông nội trú TH&THCS Hoàn Mỹ, xã Hoàn Mỹ đã thực hiện đề xuất thu đất theo phân kỳ đầu tư tại Tờ trình.

rà soát, điều chỉnh quy mô diện tích đầu tư phù hợp thực tiễn địa phương; **(3)** Hồ sơ pháp lý của 03 đề án thăm dò khoáng sản đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ¹⁸ (*đề án thăm dò khoáng sản là một thành phần hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản; Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã cấp giấy phép thăm dò khoáng sản đối với 03 đề án theo quy định của Luật địa chất và khoáng sản¹⁹*). Đồng thời khẳng định 03 Đề án thăm dò khoáng sản đảm bảo tiêu chí được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 41a sửa đổi, bổ sung tại Điều 18 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ²⁰; **(4)** Dự án Mở rộng khu bến bãi tại Km3 + Km 4, sông Ka Long, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, đến nay dự án chưa thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế và chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác do đó có đủ cơ sở để hủy bỏ quyết định chủ trương đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; **(5)** Đề nghị điều chỉnh tên của 02 dự án, công trình²¹ theo quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua 02 dự thảo Nghị quyết theo nội dung đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

(1) Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh (đợt 1) năm 2026, gồm:

- Danh mục **32** dự án, công trình thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng và **15** dự án quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

- Điều chỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với **03** dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 287/NQ-HĐND ngày 17/7/2025;

(2) Nghị quyết về hủy bỏ danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên

¹⁸ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản bao gồm: Văn bản đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản (bản chính); Bản đồ khu vực thăm dò khoáng sản (bản chính); Đề án thăm dò khoáng sản và các bản vẽ kèm theo (bản chính); Hồ sơ chứng minh năng lực tài chính quy định tại Điều 26 của Nghị định này (bản sao y); Hợp đồng với tổ chức kinh doanh dịch vụ thăm dò khoáng sản để thực hiện thăm dò khoáng sản theo giấy phép thăm dò khoáng sản trong trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản không trực tiếp thực hiện thi công đề án thăm dò khoáng sản (bản sao y).

¹⁹ **(i1)** Đề án thăm dò than khu cánh gà - mỏ vàng danh thuộc phường Yên Tử và phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 376/GP-BNNMT ngày 17/9/2025; **(i2)** Đề án thăm dò khoáng sản than tại khu vực mỏ Nam Mẫu, phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 374/GP-BNNMT ngày 17/9/2025; **(i3)** Đề án Thăm dò khoáng sản than tại mỏ Đồng Vông - Uông Thượng, xã Quảng La và phường Vàng Danh đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 311/GP-BNNMT ngày 07/8/2025.

²⁰ Quy định tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác: "...*thăm dò, khai thác khoáng sản được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định của pháp luật...*".

²¹ Dự án Đầu tư xây hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Quảng Đức; Dự án xây dựng Trung tâm Huấn luyện Quốc gia về phòng, chống khủng bố tại thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh - Giai đoạn 2

địa bàn tỉnh, gồm: **01** dự án công trình thu hồi đất đã được thông qua tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 và **01** dự án quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đã được thông qua tại Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 30/7/2019.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và địa phương tiếp tục rà soát, đánh giá về nhu cầu, sự cần thiết để xác định quy mô đầu tư của 05 dự án trường học đảm bảo theo các tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức, phát huy hiệu quả đầu tư, quản lý sử dụng đất đai tiết kiệm, tránh lãng phí, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh. Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các phường, xã chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân tỉnh và pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của các tài liệu, thông tin, số liệu tại Tờ trình, báo cáo giải trình và các hồ sơ, tài liệu khác được thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh. Chỉ quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác sau khi các dự án, công trình đã đảm bảo các nguyên tắc, căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, trân trọng báo cáo trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- VP: Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thành viên Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ7.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Vũ Ngọc Hà